**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÒA QUANG**  **Tổ: TOÁN - TIN** | **Họ và tên giáo viên**  **Huỳnh Thị Tím** |

**TUẦN 6,7**

**TIẾT 6,7**

**BÀI 4: MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÍ VỀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ INTERNET**

Tin học Lớp 9

Thời gian thực hiện: 2 tiết

1. **MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Hiểu biết cơ bản về pháp luật, đạo đức và văn hoá liên quan đến sử dụng tài nguyên thông tin và giao tiếp trên mạng.

- Tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với đời sống con người và xã hội, nêu được ví dụ minh hoạ.

- Nội dung liên quan đến luật Công nghệ thông tin, nghị định về sử dụng dịch vụ Internet, các khía cạnh pháp lí của việc sở hữu, sử dụng và trao đổi thông tin.

- Một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong

môi trường số thông qua một vài ví dụ.

**2. Về năng lực:**

- Trình bày được một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với đời sống con người và xã hội, nêu được ví dụ minh hoạ.

- Nêu được một số nội dung liên quan đến luật Công nghệ thông tin, nghị định về sử dụng dịch vụ Internet, các khía cạnh pháp lí của việc sở hữu, sử dụng và trao đổi thông tin.

- Nêu được một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số thông qua một vài ví dụ.

**3. Phẩm chất:**

- Rèn luyện ý thức tôn trọng pháp luật và tinh thần trách nhiệm trong việc trao đổi thông tin trên môi trường số.

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- GV chuẩn bị trước một số tình huống liên quan đến sử dụng tài nguyên thông tin và giao tiếp trên mạng và những hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số.

1. **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**TIẾT 5**

1. **Khởi động: (5 phút)**

a) *Mục tiêu*: HS được định hướng đến nội dung và mục tiêu của bài học.

b) *Nội dung*: Đoạn văn bản đặt vấn đề về tính tiêu cực bên cạnh những yếu tố tích cực của công nghệ số trong đời sống.

c) *Sản phẩm*: Nhận định chung về khía cạnh tiêu cực của công nghệ số có thể nảy sinh trong quá trình sử dụng.

d) *Tổ chức thực hiện*

- GV yêu cầu HS đọc văn bản trước lớp. Đặt ra yêu cầu thảo luận như trong câu cuối của đoạn văn bản: “Em hãy thảo luận với bạn và kể ra một vài tác động tiêu cực đó”.

1. **Hoạt động 1: Một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số (32 phút)**

a) *Mục tiêu*: HS nhận ra được những tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số như: nghiện Internet, nghiện trò chơi điện tử, bị đánh cắp thông tin,...

b) *Nội dung*: Đoạn văn bản sgk tr 15, tr 16 về khía cạnh tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số.

c) *Sản phẩm*:

- Các phương án A, B là đáp án. Phương án C không phải là tác động tiêu cực.

- Trong phương án D, rác thải từ những thiết bị công nghệ số lỗi thời tác động tiêu cực chủ yếu tới kinh tế và chiếm tỷ trọng không cao so với các loại ô nhiễm khác.

- HS kể được những ví dụ cụ thể về tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với cá nhân và xã hội.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 1, không bị hạn chế đọc nội dung trong sgk tr 15, tr 16.

- Các nhóm báo cáo, trả lời câu hỏi và kể ra khoảng 10 ví dụ, thể hiện tác động của công nghệ kĩ thuật số đối với cá nhân và xã hội

- Hoạt động toàn lớp, đưa ra những nhận xét dựa trên nội dung kiến thức được cung cấp trong tr 15, tr 16 sgk.

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 16.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 16.

**\* Bài tập: Em hãy cho biết ỹ nghĩa của những hình ảnh dưới đây: (8 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| Hình 1 | Hình 2 |
| Hình 3 | Hình 4 |
| Hình 5 |  |

a) *Mục tiêu*: HS nhận ra được những tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số qua các hình ảnh.

b) *Nội dung*: Các hình ảnh từ hình 1 🡪 hình 5

c) *Sản phẩm*:

Câu trả lời của học sinh.

- Hình 1: Nghiện game

- Hình 2: bị bắt nạt, bạo lực mạng.

- Hình 3: cả gia đình chú tâm sử dụng thiết bị số, không giao tiếp chia sẻ với nhau.

- Hình 4: Rác thải công nghệ số.

- Hình 5: phụ thuộc quá nhiều vào công nghệ số.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời

- 2 nhóm báo cáo kết quả, 2 nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.

- GV chốt kiến thức.

**TIẾT 6**

**Hoạt động 1: 2. Sử dụng dịch vụ Internet đúng luật (25 phút)**

a) *Mục tiêu*: Sau phần này học sinh biết được:

- Dựa trên các câu hỏi gợi ý, HS có thể hình dung ra việc sử dụng Internet đúng luật.

b) *Nội dung*:

- HS đọc đoạn văn bản sgk tr 17, tr 18, tr 19 trả lời câu hỏi phần hoạt động 2: Sử dụng dịch vụ Internet đúng luật

c) *Sản phẩm*:

- HS trả lời được các phương án A là các hành vi vi phạm pháp luật, phương án B, D là trái đạo đức, thiếu văn hoá.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời cho các câu hỏi trong hoạt động 2, sgk tr 17.

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 17, tr 18, tr 19).

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 19.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 19.

**4. Hoạt động 3: Luyện tập (15 phút)**

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ internet.

b) *Nội dung*: HS làm bài tập củng cố sgk tr 19.

c) *Sản phẩm*:

1. Đáp án: D.

2. Khi hoạt động trong môi trường số cần tỉnh táo và thận trọng với các đường liên kết. Không truy cập và phát tán liên kết lạ. Hứa hẹn tặng quà bất thường là một trong những dấu hiệu lừa đảo.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- HS ngồi theo nhóm đôi để thảo luận, trao đổi.

- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.

- HS báo cáo kết quả luyện tập, GV tổ chức đánh giá.

**\* Em hãy cho biết các hành vi sau vi phạm quy định nào của luật sử dụng Internet.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tình huống** | **Hành vi** | **Quy định vi phạm** |
| 1 | Tạo dựng một tình huống không có thật rồi đăng tải, chia sẻ trong nhóm Zalo nhằm mục đích làm mất uy tín, danh dự của bạn khác | Cấm cung cấp, chia sẻ thông tin số nhằm xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín, danh dự của cá nhân. |
| 2 | Xâm nhập, tấn công hệ thống website của nhà trường dẫn đến website bị ngừng hoạt động. | Cấm xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin của tổ chức.  Cấm cản trở trái pháp luật việc cung cấp, truy cập thông tin trên Internet của tổ chức. |
| 3 | Chia sẻ địa chỉ trang web có nội dung không phù hợp lứa tuổi. | Chia sẻ thông tin không phù hợp là hành vi thiếu văn hoá, vi phạm đạo đức trên mạng.  Tuỳ nội dung thông tin được chia sẻ, có thể vi phạm quy định bị cấm khi chia sẻ thông tin theo quy định của pháp luật (ví dụ chia sẻ thông tin nhằm tuyên truyền hàng hoá, dịch  vụ bị cấm). |
| 4 | Không can ngăn hai bạn đánh nhau. Đưa lên mạng xã hội video cảnh hai bạn đánh nhau. | Hành vi thiếu văn hoá, vi phạm đạo đức.  Tuỳ thuộc vào nội dung video, có thể vi phạm quy định: Cung cấp, chia sẻ thông tin nhằm kích động bạo lực, xúc phạm uy tín, danh dự cá nhân. |

**5. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức để tìm hiểu về vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ internet.

b) *Nội dung*:Bài tập vận dụng trong sgk tr 19.

c) *Sản phẩm*: Tập trung vào 2 nội dung

- Điều 12 trong Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 quy định các hành vi bị cấm trong hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin,.

- Điều 5 trong Nghị định số 72/2013/NĐ-CP quy định các hành vi bị cấm trong việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.

- GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.

**Duyệt tổ trưởng**   **Giáo viên**

**Huỳnh Thị Tím**